

Bản án số: **229/2021/HSST**
Ngày: 26/04/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiên - cán bộ hội liên hiệp phụ nữ thành phố B.

Ông Nguyễn Thái Hòa- cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS ngày 02/04/2021 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Ngh, Tên gọi khác: Qu; Sinh năm: 1989; Tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: khu phố 1, phường B, thành phố B, Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: lang thang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1963(Đã chết) và bà Trần Thị Xuân L, sinh năm: 1963; Chưa có vợ con.

Tiền án: 01(Một)

- Ngày 19/06/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06(sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 301/2020/HSST;

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/01/2021, sau đó chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 125 ngày 08/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

Bị hại: Phan Thị S, sinh năm: 1954. Địa chỉ: 54/6, tổ 11, khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Ngh là người không có nghề nghiệp và đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Nghĩa điều khiển xe đạp hiệu Martin đi đến khu vực khu phố B, phường L, thành phố B để trộm cắp tài sản. Khi đi qua trước nhà số 54/6E, tổ 11, khu phố B của bà Phan Thị S làm chủ thì Ngh phát hiện 01 chiếc xe đạp hiệu Martin của bà S đang dựng trước nhà không có ai trông coi nên Ngh đã bỏ lại chiếc xe đạp của Ngh rồi lén lấy trộm chiếc xe đạp của bà S và bỏ đi. Đến khoảng 05 giờ ngày 02/01/2021, Ngh điều khiển chiếc xe đạp của bà S đi đến khu vực tổ 11, khu phố B, phường L thì anh Phan Tòng L, ngụ tại số 14, tổ 12, khu phố B thấy Ngh khả nghi nên đã giữ lại và báo Công an phường L đưa Ngh về làm việc rồi lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý. Ngày 02/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra lệnh bắt, tạm giữ đối với Nguyễn Hữu Ngh.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 chiếc xe đạp hiệu Martin của bà Phan Thị S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bà S.

+ 01 chiếc xe đạp hiệu Martin thu giữ của Nguyễn Hữu Ngh.

Tại bản kết luận định giá số 05/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: “01 chiếc xe đạp hiệu Martin trị giá 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng)”.

Về dân sự: bà Phan Thị S không yêu cầu bồi thường

Tại cáo trạng số 214/CT-VKS-HS ngày 23/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Nguyễn Hữu Ngh về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ngh mức hình phạt từ 08(Tám) đến 10(Mười) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Hữu Ngh (là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”) đã thực hiện hành vi trộm cắp của bà Phan Thị S 01

chiếc xe đạp hiệu Martin trị giá 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tại trước nhà bà S ở số 54/6E, tổ 11, khu phố B, thành phố B thì bị bắt giữ để điều tra xử lý.

Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

+ 01 chiếc xe đạp hiệu Martin của bị cáo Nguyễn Hữu Ngh sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

+ Về trách nhiệm dân sự: bà Phan Thị S không có yêu cầu bồi thường.

[5] Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Ngh phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Ngh 08(Tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 02/01/2021.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe đạp hiệu Martin của bị cáo Nguyễn Hữu Ngh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mộng Hà

